

Số: 01/2025/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC ..., TỈNH ĐẮK LẮK**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tân Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đại Minh và bà Đào Thị Ngâm

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông Hồ Ngọc T, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị Trinh N, sinh năm 1989 và; Địa chỉ: 1 N, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Võ Hoàng Q, sinh năm 1991; Địa chỉ: 1 N, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

*** Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1966 và ông Lương Công T1, sinh năm 1967 (chết năm 2023); Địa chỉ: 0 N, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk)..

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn ông Lương Công T1: Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1966, Lương Công P, sinh năm 1988 và Lương Công H, sinh năm 2002; Cùng địa chỉ: 0 N, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Từ ngày 09/7/2025 đến ngày 09/7/2026 bà Nguyễn Thị Mỹ L, Lương Công P và Lương Công H cùng có trách nhiệm trả cho ông Hồ Ngọc T và bà Nguyễn Thị Trinh N số tiền nợ gốc 130.000.000 đồng (*một trăm ba mươi triệu đồng*), không tính lãi suất về khoản tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 130.000.000 đồng x 5% = 6.500.000 đồng (*sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Các đương sự thống nhất cùng thỏa thuận như sau:

Ông Hồ Ngọc T và bà Nguyễn Thị Trinh N tự nguyện chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 3.250.000 đồng (*ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 3.750.000 đồng (*ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005974 ngày 11/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự, tỉnh Phú Yên (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực .. – Đắc Lắc) nên được hoàn lại số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*).

Bà Nguyễn Thị Mỹ L, Lương Công P và Lương Công H tự nguyện chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 3.250.000 đồng (*ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đắc Lắc
- VKSND khu vực .. - Đắc Lắc;
- Phòng THADS khu vực .. - Đắc Lắc
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Tân S